

TÍCH HỢP TRÍ TUỆ NHÂN TẠO VÀO QUÁ TRÌNH GIẢNG DẠY: NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG TRONG ĐÀO TẠO NHÂN LỰC NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

Thời gian nhận bài: 25/3/2025

Thời gian đồng ý đăng bài: 29/4/2025

Thời gian đăng bài: 06/6/2025

Tác giả: ThS. Đoàn Thị Yến Nhi

ThS. Trần Thị Phước Thịnh

Đơn vị công tác: Trường Đại học Quảng Nam

Email: doanthiennhi0109@gmail.com

Điện thoại: 0979570826

Abstract: *In the current digital age, artificial intelligence (AI) is gradually transforming the way teaching and learning occur globally, including in the field of human resource training for Business Administration. The application of AI not only brings improvements in teaching methods but also helps enhance the quality of training, especially in preparing the workforce to meet the increasing demands of the labor market. This paper examines methods of integrating AI into the teaching process for Business Administration students to improve learning effectiveness and create a creative, interactive learning environment. The paper also analyzes the opportunities and challenges of applying this new technology in an academic setting and proposes strategies to optimize teaching effectiveness through AI.*

Keywords: *Artificial Intelligence, teaching, learning, human resource training, business administration.*

1. Mở đầu

Trí tuệ nhân tạo đang nhanh chóng thay đổi cách thức giảng dạy và học tập trong mọi lĩnh vực bao gồm cả ngành Quản trị kinh doanh (QTKD). Ngành QTKD với mục tiêu đào tạo những nhà lãnh đạo, quản lý và chuyên gia kinh tế trong tương lai, đòi hỏi sinh viên không chỉ nắm vững lý thuyết mà còn cần phát triển các kỹ năng thực tế, khả năng phân tích, ra quyết định và ứng phó linh hoạt trong môi trường kinh doanh thay đổi nhanh chóng. Tuy nhiên, các phương pháp giảng dạy truyền thống đôi khi không đáp ứng kịp với những yêu cầu phát triển này. Sự phát triển của công nghệ và dữ liệu lớn đang tạo ra một môi trường học tập ngày càng phức tạp, yêu cầu các giảng viên phải đổi mới phương pháp giảng dạy để phù hợp với nhu cầu học tập của sinh viên và xu hướng thay đổi của ngành nghề. Trong khi đó, trí tuệ nhân tạo (AI) với khả năng xử lý lượng lớn dữ liệu và học hỏi từ những thông tin trước đó, hứa hẹn sẽ mở ra nhiều cơ hội mới trong việc cải thiện chất lượng giảng dạy và học tập. AI có thể không chỉ giúp giảng viên tối ưu hóa quá trình giảng dạy mà còn tạo ra những trải nghiệm học tập cá nhân hóa, phù hợp với từng sinh viên, từ đó nâng cao hiệu quả học tập.

Ứng dụng AI vào hoạt động giảng dạy cho sinh viên ngành QTKD không chỉ giúp tạo ra một môi trường học tập linh hoạt, hiệu quả mà còn góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, chuẩn bị cho sinh viên những kỹ năng cần thiết để đối mặt với thách thức trong môi trường kinh doanh toàn cầu hóa và thay đổi nhanh chóng. Tuy nhiên, việc tích hợp AI vào quá trình giảng dạy cũng đối mặt với nhiều thách thức, bao gồm việc đào tạo giảng viên, việc đầu tư hạ tầng công nghệ và các vấn đề về bảo mật dữ liệu. Vì vậy, bài viết này sẽ nghiên cứu các phương pháp tích hợp AI vào quá trình giảng dạy cho sinh viên ngành Quản trị kinh doanh, làm rõ những lợi ích mà nó mang lại, cũng như các thách thức cần phải vượt qua để ứng dụng thành công AI trong đào tạo nhân lực ngành này.

2. Nội dung

2.1. Trí tuệ nhân tạo và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục

Trí tuệ nhân tạo (AI) là nghiên cứu về các hệ thống và thiết bị có khả năng thực hiện những nhiệm vụ mà trước đây chỉ có con người mới có thể làm được. Những nhiệm vụ này có thể bao gồm việc học từ kinh nghiệm (học máy), nhận diện mẫu (như nhận dạng hình ảnh và giọng nói), ra quyết định, và tương tác với môi trường, nơi máy tính có thể đưa ra phản hồi tương tự như con người.

AI trong giáo dục là việc ứng dụng các công nghệ như học máy, học sâu và phân tích dữ liệu lớn để cải thiện chất lượng giảng dạy và học tập. Trí tuệ nhân tạo có thể được sử dụng để tạo ra các hệ thống học tập cá nhân hóa, giúp sinh viên học tập theo tốc độ và phương pháp phù hợp nhất với khả năng của mình. AI còn có thể hỗ trợ giảng viên trong việc chấm điểm, cung cấp phản hồi tự động và tạo ra các bài giảng linh hoạt, từ đó tiết kiệm thời gian và nâng cao hiệu quả giảng dạy.

Các ứng dụng của AI trong giáo dục có thể kể đến như:

- Cá nhân hóa học tập: AI có thể phân tích dữ liệu từ học sinh, từ đó đưa ra các bài học và bài tập phù hợp với trình độ và nhu cầu học tập của từng sinh viên.
- Hỗ trợ giảng dạy thông minh: Chatbot AI và trợ giảng ảo có thể trả lời câu hỏi của sinh viên và hỗ trợ giảng viên trong việc giải đáp thắc mắc.
- Phân tích dữ liệu học tập: AI giúp phân tích kết quả học tập của sinh viên, từ đó phát hiện ra các vấn đề và gợi ý phương pháp giảng dạy thích hợp...

2.2. Đánh giá chung về các phương pháp giảng dạy truyền thống đang áp dụng trong đào tạo nhân lực ngành Quản trị kinh doanh

Trong đào tạo nhân lực ngành QTKD, các phương pháp giảng dạy truyền thống đã được áp dụng rộng rãi trong nhiều năm qua và góp phần tạo ra nền tảng kiến thức vững chắc cho sinh viên. Tuy nhiên, với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ và sự thay đổi liên tục trong môi trường kinh doanh, các phương pháp này đang dần bộc lộ một số hạn chế cần được xem xét và cải tiến:

- Giảng dạy lý thuyết chuyên sâu: Phương pháp giảng dạy truyền thống chủ yếu tập trung vào việc truyền đạt kiến thức lý thuyết qua các bài giảng trực tiếp. Giảng viên sẽ cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và cốt lõi về các lý thuyết quản trị, chiến lược kinh doanh, marketing, tài chính, ... Phương pháp này giúp sinh viên có nền tảng vững chắc về lý thuyết và nguyên lý cơ bản của quản trị kinh doanh. Tuy nhiên, việc quá tập trung vào lý thuyết khiến sinh viên thiếu cơ hội thực hành và phát triển các kỹ năng thực tế cần thiết trong công việc sau này. Điều này khiến sinh viên đôi khi gặp khó khăn trong việc áp dụng lý thuyết vào thực tiễn kinh doanh.

- Phương pháp giảng dạy thảo luận nhóm: Một trong những phương pháp truyền thống phổ biến trong giảng dạy chuyên ngành QTKD là thảo luận nhóm, trong đó sinh viên làm việc nhóm để phân tích các tình huống thực tế và đưa ra các giải pháp. Phương pháp này khuyến khích sự giao tiếp và hợp tác giữa sinh viên, đồng thời giúp họ phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề. Tuy nhiên, phương pháp này cũng có những hạn chế, chẳng hạn như sự bất đồng trong nhóm, sự thiếu tham gia của một số sinh viên, hoặc các nhóm chưa thực sự tiếp cận và giải quyết vấn đề một cách hiệu quả.

- Phương pháp học qua tình huống (Case study): Giảng dạy qua tình huống giúp sinh viên học cách phân tích và giải quyết các vấn đề kinh doanh trong môi trường thực tế. Các tình

huống thực tế từ các công ty, doanh nghiệp lớn hoặc những tình huống điển hình trong ngành quản trị kinh doanh sẽ được đưa ra để sinh viên nghiên cứu, từ đó phát triển khả năng ra quyết định và kỹ năng phân tích. Mặc dù phương pháp này có thể giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng giải quyết vấn đề, nhưng nó đòi hỏi nguồn tài liệu phong phú và sự tham gia tích cực từ sinh viên, điều này không phải lúc nào cũng dễ dàng đạt được trong môi trường học tập truyền thống.

- Phương pháp giảng dạy theo mô hình thầy - trò (Lecture-based teaching): Trong phương pháp này, giảng viên truyền đạt kiến thức cho sinh viên thông qua các bài giảng lý thuyết. Đây là phương pháp phổ biến nhất trong giáo dục đại học và có ưu điểm là cung cấp thông tin một cách trực tiếp và có tổ chức. Tuy nhiên, phương pháp này thiếu tính tương tác và không đáp ứng được sự đa dạng trong nhu cầu học tập của sinh viên. Sinh viên có thể cảm thấy thiếu động lực và khó tiếp thu nếu bài giảng không được thiết kế hấp dẫn và có tính ứng dụng cao. Điều này đặc biệt quan trọng trong đào tạo nhân lực ngành QTKD, nơi mà khả năng áp dụng lý thuyết vào thực tế là yếu tố quyết định.

- Phương pháp sử dụng bảng đen, phấn/trình chiếu đơn thuần: Đây là hình thức trình bày nội dung bài học thông qua các công cụ như bảng phấn hoặc slide trình chiếu tĩnh (PowerPoint). Phương pháp này tạo thuận lợi cho việc ghi chép và truyền đạt hệ thống kiến thức nhưng lại thiếu tính tương tác, dễ khiến sinh viên học một cách thụ động và khó ghi nhớ lâu dài nếu không đi kèm minh họa hoặc thực hành.

- Phương pháp đào tạo qua tài liệu in (handout/giáo trình cứng): Hình thức cung cấp kiến thức thông qua các giáo trình, sách giáo khoa và tài liệu phát tay là một trong những phương pháp cơ bản. Tuy nhiên, khi sinh viên tiếp cận nội dung theo lối đọc - ghi - học thuộc, họ thường thiếu khả năng phản biện và ứng dụng thực tiễn nếu không được hướng dẫn phân tích, đối thoại hoặc mở rộng thông tin.

- Phương pháp đào tạo theo tín chỉ truyền thống: Dù được xem là tiến bộ hơn so với đào tạo niên chế khi cho phép sinh viên có sự chủ động nhất định trong việc lựa chọn môn học và xây dựng kế hoạch học tập cá nhân. Tuy nhiên, trong thực tiễn triển khai, phương pháp này vẫn còn mang tính cứng nhắc, đặc biệt là trong khâu kiểm tra - đánh giá và thiết kế chương trình học. Việc thiếu tích hợp công nghệ hiện đại cũng hạn chế khả năng đổi mới phương pháp giảng dạy, khiến quá trình học tập chưa phát huy được tối đa tính tự học, tự nghiên cứu và sáng tạo của sinh viên. Bên cạnh đó, tâm lý học tập mang tính đối phó tập trung vào việc vượt qua các kỳ thi thay vì phát triển năng lực toàn diện vẫn còn phổ biến, làm giảm hiệu quả giáo dục thực chất và ảnh hưởng đến chất lượng đầu ra của nguồn nhân lực.

- Đánh giá và phản hồi truyền thống: Trong các phương pháp truyền thống, việc đánh giá sinh viên chủ yếu dựa trên các kỳ thi, bài kiểm tra và bài luận. Mặc dù phương pháp này giúp đánh giá kiến thức và khả năng tư duy của sinh viên, nhưng nó không phản ánh đầy đủ sự phát triển của sinh viên về các kỹ năng mềm, kỹ năng lãnh đạo và khả năng giải quyết vấn đề thực tế. Việc thiếu các hình thức đánh giá dựa trên kỹ năng thực hành có thể dẫn đến sự thiếu hụt các kỹ năng quan trọng mà sinh viên cần có khi gia nhập thị trường lao động.

Các phương pháp giảng dạy truyền thống đã có những đóng góp quan trọng trong việc cung cấp kiến thức lý thuyết và phát triển các kỹ năng cơ bản cho sinh viên. Tuy nhiên, trong bối cảnh sự phát triển nhanh chóng của công nghệ, toàn cầu hóa và yêu cầu thay đổi trong môi trường kinh doanh, các phương pháp này cần được cải tiến để tạo ra môi trường học tập linh hoạt và phù hợp hơn. Việc tích hợp công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (AI), vào quá trình giảng dạy sẽ là một bước đi quan trọng nhằm cải thiện hiệu quả giảng dạy và học tập trong ngành Quản trị kinh doanh.

2.3. Tích hợp AI vào quá trình giảng dạy cho sinh viên ngành Quản trị kinh doanh

Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, trí tuệ nhân tạo (AI) đang ngày càng đóng vai trò quan trọng trong giáo dục, đặc biệt là trong đào tạo sinh viên ngành QTKD. Việc tích hợp AI vào quá trình giảng dạy không chỉ giúp sinh viên làm quen với công nghệ mới, mà còn trang bị cho họ các kỹ năng cần thiết để đối mặt với sự thay đổi của môi trường kinh doanh. Dưới đây là một số phương thức tích hợp AI trong giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành Quản trị kinh doanh:

2.3.1. Cá nhân hóa chương trình học

AI mang lại khả năng cá nhân hóa chương trình học cho từng sinh viên, đặc biệt là đối với ngành học QTKD, nơi yêu cầu người học phải nắm vững cả lý thuyết và các kỹ năng thực tế để áp dụng vào công việc. Quá trình học tập không còn chỉ dựa trên một lộ trình chuẩn, mà thay vào đó, AI có thể phân tích dữ liệu học tập của từng sinh viên để tạo ra chương trình học phù hợp với năng lực, sở thích và nhu cầu cá nhân của họ.

- Phân tích dữ liệu học tập: AI có thể thu thập và phân tích thông tin từ các bài kiểm tra, bài tập, phản hồi từ giảng viên và các hoạt động học tập của sinh viên. Dựa trên các dữ liệu này, hệ thống AI sẽ đánh giá được khả năng tiếp thu kiến thức, điểm mạnh và điểm yếu của mỗi sinh viên. Ví dụ: Trong giảng dạy học phần Quản trị nguồn nhân lực, bằng việc phân tích dữ liệu học tập, giảng viên có thể nhận diện được nhóm sinh viên nào có điểm mạnh, điểm yếu trong phần thực hành đưa ra các quyết định nhân sự, từ đó có thể đề xuất các tài liệu bổ sung hoặc các khóa học ngắn hạn để phát huy các thế mạnh hoặc cải thiện các hạn chế của mỗi nhóm sinh viên.

- Tạo lộ trình học tập tùy chỉnh: AI không chỉ cung cấp các đề xuất học tập dựa trên năng lực hiện tại của sinh viên mà còn có thể tạo ra các lộ trình học tập tùy chỉnh, giúp sinh viên có thể tiến bộ theo một nhịp độ và hướng đi riêng. Ví dụ: Nếu một sinh viên học ngành QTKD và có sở thích đặc biệt với quản lý tài chính, hệ thống AI có thể hướng sinh viên đến các môn học nâng cao về tài chính doanh nghiệp, phân tích báo cáo tài chính, hoặc các khóa học về công nghệ tài chính.

- Giúp giảng viên điều chỉnh phương pháp giảng dạy: AI cũng giúp giảng viên có thể dễ dàng nhận ra những điểm yếu của lớp học hoặc của từng nhóm sinh viên. Chẳng hạn, nếu kết quả học tập của sinh viên trong một môn học không đạt được như mong đợi, giảng viên có thể nhận được phản hồi từ hệ thống AI về những vấn đề cụ thể mà sinh viên đang gặp phải. Điều này sẽ giúp giảng viên điều chỉnh phương pháp giảng dạy sao cho phù hợp hơn, từ việc thay đổi hình thức bài giảng đến việc cung cấp thêm tài liệu học tập hoặc tổ chức các buổi học thêm.

- Tăng cường khả năng tự học và phát triển kỹ năng mềm: Ngoài việc cá nhân hóa lộ trình học tập, AI còn giúp sinh viên phát triển kỹ năng mềm, một yếu tố quan trọng trong ngành Quản trị kinh doanh. Ví dụ: Hệ thống AI có thể phân tích cách sinh viên tham gia các hoạt động nhóm, thảo luận, hoặc phản hồi qua các bài thuyết trình để đánh giá khả năng giao tiếp, lãnh đạo và làm việc nhóm của họ. Dựa trên phân tích này, AI có thể đưa ra các đề xuất giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng mềm quan trọng, như kỹ năng thuyết trình, ra quyết định, hoặc giải quyết xung đột.

2.3.2. Mô phỏng và phân tích tình huống kinh doanh

AI có thể hỗ trợ trong việc xây dựng các mô phỏng tình huống kinh doanh, giúp sinh viên trải nghiệm và giải quyết những tình huống phức tạp mà họ có thể gặp phải trong thực tế. Những mô phỏng này tái tạo các điều kiện và biến số thay đổi trong môi trường kinh doanh, từ đó cho phép sinh viên rèn luyện khả năng ra quyết định chiến lược mà không phải đối mặt với các rủi ro thực tế.

Chẳng hạn, AI có thể tạo ra các tình huống kinh doanh giả định, như một công ty đang đối

mặt với sự cạnh tranh gay gắt, thay đổi trong hành vi của người tiêu dùng, hoặc khủng hoảng tài chính. Sinh viên sẽ phải phân tích tình huống và đưa ra các quyết định chiến lược, chẳng hạn như thay đổi giá bán, cải thiện sản phẩm, hay thay đổi chiến lược marketing. AI sẽ phản hồi ngay lập tức về kết quả các quyết định này, giúp sinh viên học hỏi từ những sai lầm và cải thiện các kỹ năng ra quyết định.

Ví dụ: Trong giảng dạy học phần Quản trị chiến lược, giảng viên có thể mô phỏng một công ty sản xuất đang phải đối mặt với sự thay đổi trong chi phí nguyên vật liệu hoặc sự biến động trong nhu cầu của khách hàng. AI sẽ tái tạo các yếu tố này và yêu cầu sinh viên đưa ra các quyết định như thay đổi quy trình sản xuất, điều chỉnh giá bán, hoặc tìm nguồn cung ứng mới. Phản hồi từ AI sẽ giúp sinh viên hiểu rõ hơn về tác động của mỗi quyết định, giúp họ cải thiện khả năng đối phó với các tình huống thực tế trong môi trường kinh doanh.

2.3.3. Phân tích dữ liệu lớn trong nghiên cứu

Trong lĩnh vực quản lý doanh nghiệp, phân tích dữ liệu đóng vai trò quan trọng trong việc ra quyết định chiến lược. AI có thể hỗ trợ giảng viên và sinh viên trong việc thu thập, xử lý và phân tích các bộ dữ liệu lớn, từ đó giúp rút ra những kết luận quan trọng. Các công cụ AI có khả năng tự động thu thập dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau như dữ liệu thị trường, hành vi người tiêu dùng hay xu hướng kinh tế. Sau khi thu thập, AI cũng có thể xử lý và phân tích các dữ liệu này để tìm ra các xu hướng, mẫu hình hoặc các yếu tố tiềm ẩn có thể ảnh hưởng đến quyết định kinh doanh.

Sinh viên có thể học cách sử dụng các công cụ AI để phân tích dữ liệu từ nhiều nền tảng khác nhau. Ví dụ: AI có thể phân tích hành vi mua sắm của khách hàng từ các nền tảng thương mại điện tử hoặc dữ liệu mạng xã hội để giúp các công ty dự đoán nhu cầu thị trường trong tương lai. AI cũng có thể phân tích tác động của các yếu tố như giá trị thương hiệu, các chiến lược marketing trước đây hay sự thay đổi trong thói quen tiêu dùng để giúp sinh viên đưa ra các chiến lược marketing phù hợp.

Hơn nữa, AI giúp sinh viên hiểu và áp dụng các thuật toán học máy và phân tích thống kê để đưa ra các dự đoán về thị trường hoặc tình hình tài chính. Sinh viên có thể học cách phân tích dữ liệu để dự đoán xu hướng tiêu dùng, sự biến động trong các ngành nghề hoặc các yếu tố khác tác động đến việc ra quyết định kinh doanh. Ví dụ: sinh viên có thể sử dụng AI để phân tích sự thay đổi trong nhu cầu sản phẩm ở các thị trường cụ thể, từ đó đưa ra quyết định chiến lược cho doanh nghiệp.

AI không chỉ giúp phân tích dữ liệu mà còn hỗ trợ đưa ra các quyết định chiến lược có cơ sở dữ liệu vững chắc. Thay vì dựa vào cảm tính, sinh viên có thể sử dụng kết quả phân tích từ AI để xác định các chiến lược marketing, đầu tư, hoặc sản phẩm mới phù hợp, nhằm tăng trưởng doanh thu và cạnh tranh hiệu quả trên thị trường. Điều này giúp sinh viên phát triển kỹ năng ra quyết định dựa trên các thông tin thực tế và đáng tin cậy, không phải chỉ dựa vào kinh nghiệm hay dự đoán chủ quan.

Việc tích hợp AI vào quá trình phân tích dữ liệu lớn không chỉ giúp sinh viên ngành QTKD phát triển các kỹ năng phân tích, mà còn giúp họ áp dụng chúng vào các tình huống thực tế trong môi trường kinh doanh.

2.3.4. Hỗ trợ giảng viên trong việc đánh giá và phản hồi

AI có thể hỗ trợ giảng viên trong việc đánh giá và phản hồi một cách hiệu quả. Một trong những ứng dụng quan trọng của AI là tự động hóa công việc chấm điểm, đặc biệt là trong các bài kiểm tra trắc nghiệm hoặc bài viết phân tích. Hệ thống AI có khả năng đưa ra phản hồi ngay lập

tức và chính xác, giúp sinh viên nhận được thông tin về kết quả học tập của mình mà không cần sự can thiệp trực tiếp từ giảng viên. Điều này không chỉ tiết kiệm thời gian cho giảng viên mà còn giúp sinh viên cải thiện nhanh chóng, vì họ có thể nhận được những phản hồi cụ thể và kịp thời.

Ngoài ra, AI cũng có thể theo dõi sự tiến bộ của từng sinh viên trong suốt quá trình học tập, đánh giá chất lượng học tập dựa trên các yếu tố như điểm số, sự tham gia trong lớp học, và kết quả từ các bài tập. AI có thể phân tích dữ liệu và đề xuất các phương pháp cải thiện cho sinh viên, từ đó giúp giảng viên nhận diện điểm mạnh và điểm yếu của từng sinh viên. Việc này giúp giảng viên có cái nhìn tổng quan về sự phát triển của sinh viên, đồng thời đưa ra những phương pháp giảng dạy phù hợp để tối ưu hóa kết quả học tập.

2.3.5. Tăng cường trải nghiệm học tập và phát triển kỹ năng lãnh đạo

AI có thể đóng vai trò quan trọng trong việc tăng cường trải nghiệm học tập và phát triển kỹ năng lãnh đạo cho sinh viên ngành QTKD. Thông qua các bài học tình huống, dự án nhóm và mô phỏng, AI giúp sinh viên phát triển các kỹ năng mềm quan trọng như quản lý thời gian, ra quyết định, giao tiếp và lãnh đạo.

AI có thể tạo ra các tình huống thực tế mà sinh viên sẽ gặp phải trong công việc, chẳng hạn như xử lý khủng hoảng, đưa ra quyết định chiến lược, hoặc lãnh đạo nhóm trong các dự án. Sinh viên có thể thực hành và phát triển kỹ năng lãnh đạo bằng cách tham gia vào các mô phỏng tình huống, nơi họ cần đưa ra quyết định quan trọng, giao tiếp hiệu quả với đồng đội và dẫn dắt nhóm vượt qua các thử thách.

Các công cụ AI cũng giúp sinh viên cải thiện kỹ năng quản lý thời gian, chẳng hạn như khi tham gia vào các dự án nhóm yêu cầu phải phân bổ công việc hợp lý và tối ưu hóa tiến độ. Bằng cách phân tích các dữ liệu về hiệu quả công việc của nhóm, AI có thể cung cấp phản hồi về cách thức làm việc của các thành viên và gợi ý phương pháp tổ chức lại công việc để đạt được kết quả tốt nhất.

Hơn nữa, AI có thể giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng ra quyết định thông qua các mô phỏng và phân tích tình huống, nơi họ phải đưa ra các quyết định chiến lược trong môi trường kinh doanh không ổn định. Những phản hồi và phân tích từ AI giúp sinh viên hiểu rõ hơn về các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định của mình, từ đó cải thiện khả năng lãnh đạo và ra quyết định trong thực tế.

2.4. Cơ hội và thách thức khi ứng dụng AI trong giảng dạy chuyên ngành QTKD

2.4.1. Cơ hội

Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy cho chuyên ngành QTKD mang lại nhiều cơ hội đáng kể, giúp cải thiện hiệu quả giảng dạy, tạo ra môi trường học tập linh hoạt và sáng tạo, đồng thời nâng cao chất lượng học tập của sinh viên như:

- **Nâng cao hiệu quả giảng dạy và hỗ trợ cá nhân hóa học tập:** AI giúp giảng viên giảm tải khối lượng công việc hành chính như tạo bài giảng, chấm điểm, và phản hồi cho sinh viên. Điều này giúp giảng viên có thêm thời gian để tập trung vào việc hỗ trợ sinh viên một cách cá nhân hóa. Trong ngành QTKD, việc tạo ra các bài giảng phù hợp với từng nhóm sinh viên, có thể dựa trên khả năng và nhu cầu học tập riêng của họ, rất quan trọng. AI có thể hỗ trợ giảng viên trong việc phân tích hiệu quả học tập của từng sinh viên và cung cấp những hướng dẫn chi tiết hơn về các lĩnh vực mà sinh viên cần cải thiện.

- **Phát triển môi trường học tập linh hoạt và sáng tạo:** AI mang lại khả năng tạo ra môi trường học tập chủ động và sáng tạo, đặc biệt khi kết hợp với các công cụ học tập trực tuyến và mô phỏng tình huống. Sinh viên có thể học theo tiến độ cá nhân của mình, từ đó phát triển sự

sáng tạo và khả năng tự học. Việc tiếp cận tài liệu học tập mọi lúc, mọi nơi giúp sinh viên chủ động hơn trong việc nghiên cứu các chủ đề như chiến lược kinh doanh, marketing, tài chính, hoặc quản lý nhân sự.

- Cải thiện chất lượng giảng dạy và ra quyết định thông minh: AI giúp giảng viên có thể phân tích dữ liệu học tập của sinh viên và từ đó đưa ra những quyết định giảng dạy thông minh hơn. Điều này vô cùng quan trọng vì nó cho phép giảng viên đưa ra các giải pháp giảng dạy phù hợp với từng sinh viên và tình huống cụ thể. Ví dụ, AI có thể giúp xác định sinh viên nào cần hỗ trợ thêm về các vấn đề kinh doanh phức tạp hoặc các môn học cụ thể, từ đó giảng viên có thể cung cấp các tài nguyên học tập bổ sung hoặc thay đổi phương pháp giảng dạy.

- Tiết kiệm thời gian và nguồn lực: Công nghệ AI tự động hóa nhiều quy trình, như việc chấm điểm và cung cấp phản hồi cho sinh viên, giúp giảng viên tiết kiệm thời gian. Điều này không chỉ giảm bớt khối lượng công việc cho giảng viên mà còn giúp sinh viên có thể học và nhận phản hồi ngay lập tức, đặc biệt khi học qua các khóa học trực tuyến. Việc này cũng tạo ra một hệ thống giảng dạy hiệu quả hơn, tiết kiệm chi phí và tăng khả năng học tập linh hoạt cho sinh viên.

- Chuẩn bị cho sinh viên khả năng đáp ứng thị trường lao động tương lai: Một trong những mục tiêu quan trọng của giảng dạy ngành QTKD là trang bị cho sinh viên những kỹ năng cần thiết để có thể tham gia vào thị trường lao động. Việc sử dụng AI trong giảng dạy giúp sinh viên làm quen với công nghệ hiện đại và phát triển các kỹ năng quan trọng như phân tích dữ liệu, lập kế hoạch chiến lược, và ra quyết định dựa trên công nghệ. Trong một thế giới nơi công nghệ đang thay đổi nhanh chóng, việc chuẩn bị cho sinh viên khả năng làm việc trong môi trường công nghệ cao là một lợi thế lớn.

2.4.2. Thách thức

Khi công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) ngày càng được ứng dụng trong giảng dạy và học tập, nó mang lại nhiều cơ hội cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục. Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích tiềm năng, việc triển khai AI trong môi trường giáo dục cũng đối mặt với không ít thách thức:

- Chi phí đầu tư và hạ tầng công nghệ: Việc triển khai AI yêu cầu các cơ sở giáo dục phải đầu tư lớn vào công nghệ và cơ sở hạ tầng, bao gồm phần mềm, phần cứng, và các nền tảng hỗ trợ AI. Đối với các trường có ngân sách hạn chế, việc này có thể là một thách thức lớn, đặc biệt trong ngành QTKD, nơi yêu cầu việc đầu tư vào các công cụ quản lý, phân tích dữ liệu và mô phỏng kinh doanh để sinh viên có thể thực hành. Nếu không có đủ nguồn lực để triển khai công nghệ này, chất lượng giảng dạy sẽ bị ảnh hưởng.

- Đào tạo giảng viên về công nghệ AI: Để tận dụng hiệu quả AI trong giảng dạy, giảng viên ngành QTKD cần được đào tạo về cách sử dụng các công cụ AI một cách hiệu quả. Việc này không chỉ đòi hỏi thời gian và chi phí đào tạo mà còn có thể thay đổi cách thức giảng dạy truyền thống mà giảng viên đã quen thuộc. Đào tạo giảng viên không chỉ về công nghệ mà còn về cách thức ứng dụng AI vào các tình huống giảng dạy trong ngành QTKD, từ việc giải quyết các tình huống quản trị, tài chính đến các chiến lược kinh doanh.

- Vấn đề đạo đức và bảo mật dữ liệu: Một trong những vấn đề quan trọng khi sử dụng AI trong giảng dạy là bảo mật dữ liệu sinh viên. Việc thu thập và phân tích dữ liệu về sự tiến bộ của sinh viên có thể tạo ra những lo ngại về quyền riêng tư và bảo mật thông tin. Trong ngành QTKD, nơi mà các thông tin về kết quả học tập và năng lực sinh viên rất quan trọng, việc đảm bảo tính bảo mật của các thông tin này là điều cần thiết. Các hệ thống AI cần phải tuân thủ các quy định bảo vệ dữ liệu và quyền riêng tư của sinh viên.

- Đảm bảo chất lượng dữ liệu đầu vào cho AI: AI phụ thuộc vào dữ liệu đầu vào để đưa ra các kết quả chính xác và hiệu quả. Nếu dữ liệu không đầy đủ hoặc không chính xác, các phân tích và phản hồi từ AI có thể sai lệch, ảnh hưởng đến quá trình học tập và giảng dạy. Đặc biệt trong ngành QTKD, nơi các quyết định chiến lược và tài chính đòi hỏi tính chính xác cao, việc đảm bảo chất lượng dữ liệu là cực kỳ quan trọng.

- Lo ngại về sự thay thế giảng viên bởi AI: Một số người có thể lo ngại rằng việc ứng dụng AI trong giảng dạy có thể dẫn đến việc giảng viên bị thay thế bởi máy móc. Mặc dù AI có thể hỗ trợ giảng viên trong việc chấm điểm, phân tích dữ liệu, và cung cấp tài nguyên học tập, nhưng vai trò của giảng viên trong việc tương tác với sinh viên, cung cấp động lực và hướng dẫn vẫn rất quan trọng. Trong giảng dạy chuyên ngành QTKD, sự hướng dẫn và giao tiếp trực tiếp với sinh viên là rất cần thiết để giúp họ áp dụng lý thuyết vào thực tế. Điều này đòi hỏi một sự kết hợp hợp lý giữa công nghệ và yếu tố con người, tạo ra môi trường học tập đồng thời phát huy tối đa tiềm năng của cả hai yếu tố.

2.5. Chiến lược để tối ưu hóa việc tích hợp AI vào giảng dạy và đào tạo nhân lực ngành QTKD

Để tối ưu hóa việc tích hợp AI vào giảng dạy và đào tạo nhân lực ngành QTKD, các cơ sở giáo dục cần triển khai một số chiến lược chiến lược dài hạn và toàn diện. Những chiến lược này sẽ giúp không chỉ nâng cao chất lượng đào tạo mà còn chuẩn bị cho sinh viên có những kỹ năng cần thiết để thành công trong một môi trường kinh doanh ngày càng phát triển và phụ thuộc vào công nghệ:

- Đầu tư vào cơ sở hạ tầng công nghệ: Các trường đại học và cơ sở giáo dục cần đầu tư vào cơ sở hạ tầng công nghệ, bao gồm phần mềm, phần cứng và các nền tảng mạng mạnh mẽ. Điều này không chỉ giúp đảm bảo các công cụ AI hoạt động hiệu quả mà còn tạo ra một môi trường học tập tích cực, giúp giảng viên và sinh viên có thể tiếp cận công nghệ một cách thuận tiện. Các công cụ như hệ thống học trực tuyến, phần mềm phân tích dữ liệu và công cụ mô phỏng kinh doanh sẽ hỗ trợ rất nhiều trong việc phát triển kỹ năng thực tế của sinh viên ngành QTKD.

- Đào tạo giảng viên và sinh viên: Cả giảng viên và sinh viên cần được trang bị các kỹ năng cần thiết để sử dụng AI hiệu quả trong quá trình giảng dạy và học tập. Đối với giảng viên, các khóa đào tạo chuyên sâu về cách ứng dụng AI trong việc thiết kế bài giảng, đánh giá học tập và phân tích dữ liệu sẽ giúp họ tối ưu hóa việc giảng dạy. Đối với sinh viên ngành QTKD, việc làm quen và ứng dụng AI trong các dự án mô phỏng, nghiên cứu thị trường, hay phát triển chiến lược kinh doanh sẽ giúp họ phát triển các kỹ năng phân tích dữ liệu và ra quyết định dựa trên công nghệ, những kỹ năng ngày càng quan trọng trong môi trường kinh doanh hiện đại.

- Xây dựng chương trình học linh hoạt và cá nhân hóa: AI có khả năng tạo ra các chương trình học linh hoạt, cho phép sinh viên học theo tiến độ cá nhân hóa, từ đó giúp họ phát triển kỹ năng tự học và sáng tạo. Trong ngành QTKD, nơi mỗi sinh viên có thể có các mối quan tâm và thể mạnh riêng, việc áp dụng AI để tạo ra các lộ trình học tập linh hoạt sẽ giúp giảm thiểu sự chênh lệch giữa các sinh viên, đồng thời tạo ra không gian để họ tự do phát triển các kỹ năng chuyên môn. Các công cụ AI có thể cung cấp phản hồi tức thì, cho phép sinh viên tiếp nhận kiến thức và cải thiện hiệu quả học tập của mình trong thời gian ngắn.

- Khuyến khích sự sáng tạo và tư duy phản biện: AI không chỉ giúp tối ưu hóa quá trình giảng dạy mà còn hỗ trợ phát triển sự sáng tạo và tư duy phản biện của sinh viên. Trong giảng dạy ngành QTKD, AI có thể tạo ra các mô phỏng tình huống kinh doanh, phân tích các chiến lược kinh doanh thành công hoặc thất bại, từ đó giúp sinh viên rèn luyện khả năng giải quyết

vấn đề và ra quyết định trong môi trường kinh doanh thực tế. Việc này sẽ giúp sinh viên phát triển các kỹ năng tư duy phân biện cần thiết khi đối mặt với các tình huống phức tạp trong công việc sau này.

- Tăng cường hợp tác và kết nối giữa các trường và doanh nghiệp: Một chiến lược quan trọng khác là thiết lập các mối quan hệ hợp tác chặt chẽ giữa các cơ sở giáo dục và các doanh nghiệp trong ngành. Việc tích hợp AI vào giảng dạy sẽ giúp sinh viên có cơ hội thực hành và làm việc với các công cụ công nghệ hiện đại, đồng thời tạo ra các cơ hội để sinh viên ngành QTKD thực hiện các dự án thực tế với các doanh nghiệp. Điều này không chỉ giúp sinh viên hiểu rõ hơn về các công cụ AI mà còn giúp họ ứng dụng kiến thức vào thực tế, làm phong phú thêm trải nghiệm học tập.

3. Kết luận

Tích hợp trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy không chỉ giúp nâng cao chất lượng giáo dục mà còn mở ra những cơ hội mới cho cả giảng viên và sinh viên. Mặc dù vẫn còn những thách thức cần khắc phục, nhưng với sự đầu tư và chiến lược đúng đắn, AI có thể trở thành công cụ quan trọng giúp cải thiện phương pháp giảng dạy và học tập trong ngành này. Chuyển đổi phương pháp giảng dạy với AI sẽ không chỉ làm thay đổi cách thức tiếp cận kiến thức mà còn chuẩn bị cho sinh viên một nền tảng vững chắc để ứng dụng công nghệ vào công việc quản lý trong tương lai. AI đang dần trở thành một phần không thể thiếu trong giáo dục hiện đại, mang đến những cơ hội và lợi ích to lớn cho học sinh, giáo viên và hệ thống giáo dục nói chung. Tuy nhiên, việc tích hợp AI vào giảng dạy cần được thực hiện một cách thận trọng, cân nhắc giữa việc tối ưu hóa hiệu quả học tập và bảo đảm các yếu tố đạo đức, bảo mật. Chỉ khi nào chúng ta biết cách kết hợp giữa công nghệ và yếu tố con người, AI mới thật sự phát huy được toàn bộ tiềm năng trong giảng dạy.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bell, R., & Bell, H. (2023). Entrepreneurship education in the era of generative artificial intelligence. *Entrepreneurship Education*, p. 1 - 16.
- Bùi Trọng Tài, Nguyễn Minh Tuấn (2024). “Nghiên cứu ảnh hưởng của trí tuệ nhân tạo trong giáo dục tới hoạt động học tập của sinh viên”, *Tạp chí Giáo dục số 10*, trang 6 - 11.
- Đinh Thị Mỹ Hạnh, Trần Văn Hưng (2021). “Trí tuệ nhân tạo trong giáo dục: cơ hội và thách thức đến tương lai của việc dạy và học ở trường đại học”, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà Nẵng*, 19 (2), trang 38 - 42.
- Metwally, A. A., & Bin-Hady, W. R. A. (2025). Probing the necessity and advantages of AI integration training for EFL educators in Saudi Arabia. *Cogent Education*, 12(1). <https://doi.org/10.1080/2331186X.2025.2472462>.
- Nguyễn Duy An (2021). “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong việc dạy học ở trường đại học tại Việt Nam”, *Kỷ yếu hội thảo “Chuyển đổi số: Cách tiếp cận lấy người học làm trung tâm ứng dụng trong phương pháp dạy học kết hợp”*. Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP. Hồ Chí Minh, trang 484 - 492.
- Russell, S., & Norvig, P. (2016). Artificial Intelligence: A Modern Approach. Pearson Education.
- Tan, K., Pang, T., Fan, C., & Yu, S. (2023). Towards applying powerful large ai models in classroom teaching: Opportunities, challenges and prospects. *arXiv preprint arXiv:2305.03433*.